

**BỘ Y TẾ**  
**CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM**

Số: 45018/2017/ATTP-XNCB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2017

## **XÁC NHẬN CÔNG BỐ PHÙ HỢP QUY ĐỊNH AN TOÀN THỰC PHẨM**

Cục An toàn thực phẩm xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm của:

*Tên tổ chức, cá nhân:* Công ty TNHH DV & TM Mesa

*Địa chỉ:* 20 Bùi Thị Xuân- Phường Bùi Thị Xuân - Quận Hai Bà Trưng- TP Hà Nội

*Điện thoại:* 02438263418

*Fax:*

*Email:* ngan.nk@mesa.vn

*Cho sản phẩm:* Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Blackmores Glucosamine sulfate 1500 one-a-day

Sản phẩm trên thuộc nhóm Thực phẩm bảo vệ sức khỏe do Blackmores Ltd; Địa chỉ: 20 Jubilee Avenue, Warriewood NSW 2102 Australia, Australia (Úc) sản xuất phù hợp quy định an toàn thực phẩm.

Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện chế độ kiểm tra và kiểm nghiệm định kỳ theo quy định hiện hành và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố.

Định kỳ 3 năm tổ chức, cá nhân phải thực hiện lại việc đăng ký bản công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.

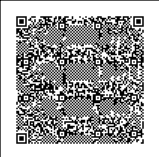
**Nơi nhận:**

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Đỗ Hữu Tuấn**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **CÔNG BỐ PHÙ HỢP QUY ĐỊNH AN TOÀN THỰC PHẨM**

Số: 30/2016/0100520429-CBPH

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty TNHH DV & TM Mesa**

Địa chỉ: 20 Bùi Thị Xuân- Phường Bùi Thị Xuân - Quận Hai Bà Trưng- TP Hà Nội

Điện thoại: 02438263418

Fax:

E-mail: ngan.nk@mesa.vn

### **CÔNG BỐ**

Sản phẩm: **Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Blackmores Glucosamine sulfate 1500 one-a-day**

Sản xuất tại: **Blackmores Ltd**

Địa chỉ: 20 Jubilee Avenue, Warriewood NSW 2102 Australia

Xuất xứ: Australia (Úc)

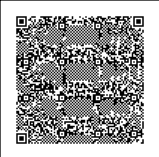
Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm; QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm; QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm; Thông tư 08/2004/TT-BYT của Bộ Y tế về hướng dẫn việc quản lý các sản phẩm thực phẩm chức năng

Chúng tôi xin cam kết thực hiện chế độ kiểm tra và kiểm nghiệm định kỳ theo quy định hiện hành và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố.

**Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017**  
**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

**Lưu Văn Ngọc**



## BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

<b>Phòng đăng ký kinh doanh- Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội</b>	<b>Thực phẩm bảo vệ sức khỏe</b>	<b>Số: MS-BKL GLS2017</b>
Công ty TNHH DV & TM Mesa	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Blackmores Glucosamine sulfate 1500 one-a-day	Có hiệu lực kể từ ngày ký

### 1. YÊU CẦU KỸ THUẬT

#### 1.1. Các chỉ tiêu cảm quan:

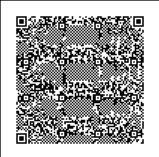
Stt	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng viên nén
2	Màu sắc	Màu trắng
3	Mùi, vị	Mùi vị đặc trưng của sản phẩm
4	Các đặc tính khác	

#### 1.2. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố	Mức đáp ứng/ khẩu phần ăn
1	Độ rã	phút	$\leq 30$	
2	Protein	%	28,6 ( $\pm 10\%$ )	
3	Lipid	%	0,79 ( $\pm 10\%$ )	
4	Carbohydrate	%	48,0 ( $\pm 10\%$ )	
5	Tro	%	21,7 ( $\pm 10\%$ )	
6	Glucosamine sulfate	mg/ viên	1500 ( $\pm 20\%$ )	
7	Độ ẩm	%	$\leq 4$	

#### 1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	TSVSVHK	cfu/g	$10^4$
2	Coliforms	cfu/g	10
3	E.coli	cfu/g	3
4	S.aureus	cfu/g	10
5	Cl.perfringens	cfu/g	10
6	Salmonella	cfu/25g	0
7	B.cereus	cfu/g	10



Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
8	TSBTNM-M	cfu/g	10 <sup>2</sup>

#### 1.4. Hàm lượng kim loại nặng:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì	mg / kg	3,0
2	Thủy ngân	mg / kg	0,1
3	Cadimi	mg / kg	1,0

#### 1.5. Hàm lượng hóa chất không mong muốn

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
-----	--------------	-------------	------------

Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất độc hại khác phù hợp với qui định hiện hành của Bộ y tế.

#### 1.6. Các chỉ tiêu khác:

## 2. THÀNH PHẦN CẤU TẠO

Thành phần chính: Glucosamine sulfate 1500mg

Phụ liệu: Chất ổn định(Cellulose-microcrystalline -E460i, povidone -E1201, crospovidone -E1202), opadry white coating powder (chứa chất nhũ hóa (hypromellose-E464), phẩm màu (titanium-E171), chất chống tạo bọt (macroglol 8000-E1521)), chất chống dính (magnesium stearate); opaglos II clear coating powder (chứa chất làm bóng (sodium carboxymethylcellulose -E466), tinh bột biến tính (maltodextrin), đường glucose; chất nhũ hóa (lecithin-E322)), hương vani (chứa tinh bột biến tính), chất tạo ngọt tự nhiên (xylitol-E967), chất chống tạo bọt (macroglol 8000 - E1521), tinh bột biến tính (maltodextrin), chất ổn định (croscarmellose sodium-E468) , chất làm bóng (hypromellose-E464).

### 3. THỜI HẠN SỬ DỤNG:

36 tháng kể từ ngày sản xuất, hạn dùng ghi trên bao bì sản phẩm

### 4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN:

#### Công dụng:

Tăng sinh chất nhầy dịch khớp, tăng khả năng bôi trơn của dịch khớp.

\* Lưu ý: Sản phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

#### Đối tượng:

Người trưởng thành bị đau do thoái hóa khớp, khô khớp.

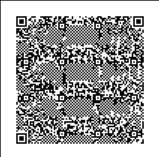
#### Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng:

Người lớn dùng 1 viên hàng ngày trong bữa ăn hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Trẻ em dưới 12 tuổi: chỉ dùng theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Nếu có triệu chứng khác thường phải đến tư vấn bác sĩ.



Sản phẩm có nguồn gốc từ hải sản, không dùng cho người bị dị ứng hải sản.

Phụ nữ mang thai và cho con bú phải tư vấn bác sĩ trước khi sử dụng.

Lượng dùng hàng ngày chứa khoảng 153mg sodium.

Bảo quản:

Bảo quản ở nhiệt độ dưới 30 độ C, ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

**5. CHẤT LIỆU BAO BÌ VÀ QUY CÁCH ĐÓNG GÓI**

Chất liệu bao bì: Đóng trong lọ thủy tinh, nắp nhựa trắng, đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ y tế.

Quy cách đóng gói: 90 viên/lọ

Khối lượng trung bình viên: 2211mg +/- 7,5%

**6. QUY TRÌNH SẢN XUẤT**

**7. CÁC BIỆN PHÁP PHÂN BIỆT THẬT, GIẢ (NẾU CÓ)**

**8. NỘI DUNG GHI NHÃN**

Xem phụ lục đính kèm

**9. XUẤT XỨ VÀ THƯƠNG NHÂN CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA**

Xuất xứ: Australia (Úc)

Nhà sản xuất: Blackmores Ltd

Địa chỉ: 20 Jubilee Avenue, Warriewood NSW 2102 Australia

Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

Công ty TNHH dịch vụ và thương mại Mesa

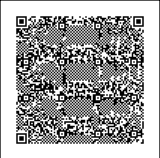
Địa chỉ: Số 20 Bùi Thị Xuân, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 04.38263418

Fax: 0439431812

**Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017**  
**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

**Lưu Văn Ngọc**



## NỘI DUNG GHI NHÃN PHỤ

### Thực phẩm bảo vệ sức khỏe

### **BLACKMORES GLUCOSAMINE SULFATE 1500 ONE-A-DAY**

**Thành phần chính:** Glucosamine sulfate 1500mg

*Phụ liệu: Chất ổn định (Cellulose-microcrystalline -E460i, povidone -E1201, crospovidone -E1202), opadry white coating powder (chứa chất nhũ hóa (hypromellose-E464), phẩm màu (titanium-E171), chất chống tạo bọt (macrogol 8000-E1521)), chất chống dính (magnesium stearate); opaglos II clear coating powder (chứa chất làm bóng (sodium carboxymethylcellulose -E466), tinh bột biến tính (maltodextrin), đường glucose; chất nhũ hóa (lecithin-E322)), hương vani (chứa tinh bột biến tính), chất tạo ngọt tự nhiên (xylitol-E967), chất chống tạo bọt (macrogol 8000 - E1521), tinh bột biến tính (maltodextrin), chất ổn định (croscarmellose sodium-E468), chất làm bóng (hypromellose-E464).*

**Hạn sử dụng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất, hạn dùng ghi trên nhãn chính sản phẩm

**Công dụng:** Tăng sinh chất nhầy dịch khớp, tăng khả năng bôi trơn của dịch khớp.

*\* Lưu ý: Sản phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh*

#### **Đối tượng sử dụng:**

Người trưởng thành bị đau do thoái hóa khớp, khô khớp.

#### **Hướng dẫn sử dụng:**

Người lớn dùng 1 viên hàng ngày trong bữa ăn hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Trẻ em dưới 12 tuổi: chỉ dùng theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Nếu có triệu chứng khác thường phải đến tư vấn bác sĩ.

Sản phẩm có nguồn gốc từ hải sản, không dùng cho người bị dị ứng hải sản.

Phụ nữ mang thai và cho con bú phải tư vấn bác sĩ trước khi sử dụng.

Lượng dùng hàng ngày chứa khoảng 153mg sodium

**Bảo quản:** Bảo quản ở nhiệt độ dưới 30 độ C, ở nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

**Quy cách đóng gói :** 90 viên/lọ

**Xuất xứ:** Australia (Úc)

**Nhà sản xuất:** Blackmores Ltd.

**Địa chỉ:** 20 Jubilee Avenue, Warriewood NSW 2102 Australia

**Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:**

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MESA**

**Địa chỉ:** Số 20 Bùi Thị Xuân, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

**Điện thoại:** 04.38263418/08.62979430      **Fax:** 04.39431812

**Số XNCB:**

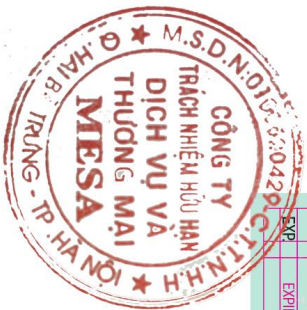


PRINTER TO STRIP  
IN BARCODE AND  
CORRECT  
BARCODE SIZE  
80% EAN

Ⓜ	BATCH CODE
EXP	EXPIRY DATE

XXXXXX

About Blackmores  
Australia: Call 1800 803 760 (Aus), 0508 757 473 (NZ)  
or visit [www.blackmores.com.au](http://www.blackmores.com.au)  
Blackmores Ltd 20 Jubilee Avenue, Warrewood NSW 2102 AUSTRALIA.



# BLACKMORES®

## HEALTHY JOINTS

# GLUCOSAMINE SULFATE 1500 ONE-A-DAY

### ARTHRITIS PAIN RELIEF

- May relieve joint pain caused by osteoarthritis
- Contains most scientifically validated form of glucosamine

Glucosamine sulfate sodium chloride complex 1.9 g equiv. to  
glucosamine sulfate 1.5 g  
DIETARY SUPPLEMENT | 90 TABLETS



#### What is Blackmores Glucosamine Sulfate 1500 one-a-day?

Glucosamine is naturally produced in the body and is a key component of cartilage which is necessary for normal joint function. Blackmores Glucosamine Sulfate 1500 one-a-day has been specifically formulated to contain the most scientifically validated form of glucosamine which may relieve joint pain caused by osteoarthritis with an easy to swallow vanilla tablet.

#### Blackmores Glucosamine Sulfate 1500 one-a-day helps to:

- ✓ May relieve joint pain caused by osteoarthritis
- ✓ May increase joint mobility and reduce joint stiffness associated with osteoarthritis
- ✓ May protect joint cartilage in osteoarthritis

#### How to use:

**Adults** - Take 1 easy swallow tablet a day with a meal, or as professionally prescribed. **Children under 12 years** - Only as professionally prescribed. If symptoms persist see your healthcare professional.

Derived from seafood.

Not recommended for people with seafood allergies.

Contains approx. 153 mg sodium per daily dose.

Store below 30°C in a dry place away from direct sunlight.

#### Active ingredient per tablet:

Glucosamine sulfate sodium chloride complex 1.9 g (1884 mg)  
Equivalent to glucosamine sulfate 1.5 g (1500 mg)

No added yeast, gluten, wheat, milk derivatives, preservatives, artificial colours, flavours or sweeteners.

